

Số: **01** /TTr-CTN

Bình Định, ngày **15** tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, tỷ lệ chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020; Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2021, kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021; Danh mục đầu tư năm 2021.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định ngày 29/6/2020.

Hội đồng quản trị kính trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2020 do Công ty xác lập đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM và Ban kiểm soát thẩm định với các chỉ tiêu về kết quả hoạt động năm 2020 chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu	: 220.338.136.740 đồng;
- Tổng chi phí	: 189.776.904.811 đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 30.561.231.929 đồng;
- Lợi nhuận kế toán sau thuế	: 24.378.493.943 đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ	: 19,64%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	: 6,00%

2. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	24.378.493.943
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	19.635.726.971
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển	2.437.849.394
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.751.397.577
2.2.1	Quỹ phúc lợi	3.900.559.031
2.2.2	Quỹ khen thưởng	5.850.838.546
	Trong đó:	
	- Quỹ khen thưởng người lao động	5.629.804.546
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	221.034.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 6,0% trên vốn điều lệ)	7.446.480.000



STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2020	4.742.766.972
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	12.159.916.049

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chính năm 2021 như sau:

- Tổng doanh thu : 222.700 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 25.900 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn điều lệ : 16,70%
- Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ : 6,5%

* **Ghi chú:** Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2021 không đủ tỷ lệ cổ tức theo kế hoạch thì sẽ trích từ lợi nhuận chưa phân phối còn lại của các năm trước để đảm bảo tỷ lệ cổ tức là 6,50%.

4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	20.720.000.000
2	Phân phối lợi nhuận sau thuế	18.427.020.000
2.1	Quỹ Đầu tư phát triển (10% lợi nhuận năm 2021)	2.072.000.000
2.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (40% lợi nhuận năm 2021)	8.288.000.000
2.3.1	Quỹ phúc lợi (40% Quỹ KT, PL)	3.315.200.000
2.3.2	Quỹ khen thưởng (60% Quỹ KT, PL)	4.972.800.000
	- Quỹ khen thưởng người lao động (94,6% Quỹ KT 2021)	4.703.520.000
	- Quỹ khen thưởng Ban điều hành (5,4% Quỹ KT 2021)	269.280.000
2.3	Quỹ chia cổ tức (tỷ lệ 6,5% trên vốn điều lệ)	8.067.020.000
3	Lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2021	2.292.980.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế chuyển năm sau	14.452.896.049

5. Danh mục đầu tư năm 2021 như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Đã thực hiện đến hết năm 2020	Dự kiến thực hiện trong năm 2021	Nguồn vốn / Ghi chú
I	Danh mục đầu tư thực hiện dở dang năm 2020, tiếp tục thực hiện năm 2021	207.740	2.796	110.916	
1	Cải tạo tuyến ống cấp nước qua cầu Thị Nại	3.500	690	2.810	Vốn Công ty
2	Bổ sung nguồn nước thô cho NMXLN Phú Tài	17.325	624	16.701	Vốn Công ty và vốn vay

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Đã thực hiện đến hết năm 2020	Dự kiến thực hiện trong năm 2021	Nguồn vốn / Ghi chú
3	Hệ thống cấp nước cho KV7, 8 phường Bùi Thị Xuân và cụm công nghiệp phường Bùi Thị Xuân	39.745	389	39.356	Vốn Công ty và vốn vay
4	Nâng công suất NMXLN Bông Sơn từ 3.850m ³ /ng.đêm lên 7.700m ³ /ng.đêm	15.000	639	14.361	Vốn Công ty
5	Nâng công suất NMXLN Tuy Phước từ 1.550m ³ /ng.đêm lên 2.900m ³ /ng.đêm	4.000	0	4.000	Vốn Công ty và vốn vay
6	Xây dựng các hạng mục phụ trợ của hệ thống cấp nước (tường rào, nhà kho, xưởng cơ khí...)	3.000	0	3.000	Vốn Công ty
7	Đầu tư xây dựng nhà máy nước cho KCN Becamex Bình Định và khu dân cư dọc Quốc lộ 19C (từ QL1A đến xã Canh Vinh, huyện Vân Canh)	30.642	454	30.188	Vốn Công ty và vốn vay
8	Đầu tư thay thế tuyến ống cấp nước chuyên tải D400 - 500 từ Km 0+029 đến Km 17+144, dọc Quốc lộ 1D (đoạn từ cầu Quang Trung đến Trạm bơm tăng áp Lý Thái Tổ)	94.528	0	500	Vốn Công ty và vốn vay
II	Danh mục đầu tư năm 2021	109.698		70.500	
1	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước TP.Quy Nhơn	27.200		27.200	Vốn Công ty
1.1	Mở rộng mạng lưới và cải tạo đường ống các phường Nhơn Bình, Nhơn Phú, Đống Đa, Trần Hưng Đạo, Hải Cảng, Nguyễn Văn Cừ, Ghènh Ráng, xã Nhơn Hội...	15.000		15.000	
1.2	Cấp nước an toàn (Hệ thống tự động hóa + SCADA, Máy phát điện dự phòng, ...)	12.200		12.200	
2	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 1	64.000		28.000	Vốn Công ty, vốn vay và vốn ngân sách NN
2.1	Khảo sát nguồn nước bổ sung cho NMXLN phường Đập Đá	1.000		1.000	Vốn Công ty
2.2	Nhà máy cấp nước sinh hoạt phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn	26.000		5.000	Vốn Công ty và ngân sách NN

TT	Tên Hạng mục, Công trình	Tổng mức đầu tư dự kiến	Đã thực hiện đến hết năm 2020	Dự kiến thực hiện trong năm 2021	Nguồn vốn / Ghi chú
2.3	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối (phường Nhơn Hưng, Nhơn Hòa thị xã An Nhơn; thị trấn Tuy Phước; thị trấn Ngô Mây; ...)	37.000		22.000	
3	Đầu tư, cải tạo hệ thống cấp nước Xí nghiệp Cấp nước số 2	18.198		15.000	Vốn Công ty, vốn vay và vốn ngân sách NN
3.1	Nâng công suất NMXLN Tăng Bạt Hồ từ 600m ³ /ng.đêm lên 2.000m ³ /ng.đêm	2.000		2.000	Vốn Công ty
3.2	Khảo sát nguồn nước bổ sung cho Nhà máy XLN thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ	1.000		1.000	Vốn Công ty
3.3	Mở rộng mạng lưới đường ống chuyên tải, phân phối	15.198		12.000	Vốn Công ty, vốn vay và vốn ngân sách NN
4	Mua xe đào xúc chuyên dùng	300		300	Vốn Công ty
	CỘNG (I+II):	317.438	2.796	181.416	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Châu